

Số: 47 /KH-SYT

Bắc Giang, ngày 21 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ Dân số - Kế hoạch hoá gia đình cho vị thành niên/thanh niên năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 3571/KH-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên/thanh niên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020, Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - KHHGĐ cho vị thành niên/thanh niên năm 2019, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình cho đối tượng là vị thành niên/thanh niên (VTN/TN) trong tỉnh; Từng bước nâng cao kiến thức, thái độ, kỹ năng thực hành của VTN/TN về dân số, bình đẳng giới và chăm sóc sức khoẻ sinh sản/kế hoạch hóa gia đình (CSSKSS/KHHGĐ), tạo môi trường xã hội thân thiện trong cung cấp các dịch vụ về dân số, CSSKSS/KHHGĐ đối với VTN/TN, góp phần thực hiện thành công mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch 3571/KH-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh.

Huy động sự vào cuộc tích cực của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp tại các địa bàn triển khai Đề án, lồng ghép các nội dung hoạt động của từng mô hình Đề án trong Kế hoạch hoạt động thường xuyên của đơn vị. Tăng cường các hoạt động phối hợp thực hiện tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số- KHHGĐ cho VTN/TN tại các địa bàn triển khai đề án năm 2018.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

A. TẠI CẤP TỈNH

1. Hoạt động truyền thông, giáo dục, chuyển đổi hành vi

1.1. Lồng ghép nội dung truyền thông Dân số, CSSKSS/KHHGĐ cho VTN/TN vào các hoạt động thường xuyên của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyến tỉnh thực hiện có hiệu quả hoạt động truyền thông lồng ghép nội dung cung cấp dịch vụ về dân số, CSSKSS/KHHGĐ cho VTN/TN vào các hoạt động truyền thông thường xuyên của các đơn vị.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên tổ chức triển khai Mô hình truyền thông cung cấp dịch vụ DS-KHHGĐ, CSSKSS, tư vấn tiền hôn nhân cho thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai Mô hình truyền thông về dân số, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tư vấn tiền hôn nhân, CSSKSS cho VTN/TN trong nhà trường thông qua các hình thức sinh hoạt ngoại khóa.

- Phối hợp với Đảng ủy Các cơ quan tỉnh tổ chức truyền thông về dân số, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, CSSKSS cho đoàn viên thanh niên Các cơ quan tỉnh.

1.3. Phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng xây dựng chuyên trang, chuyên mục, bài viết, phóng sự... về các hoạt động truyền thông và cung cấp dịch vụ Dân số - KHHGD cho VTN/TN tại các cấp.

- Phối hợp với Báo Bắc Giang, Báo Gia đình & Xã hội, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các tin, bài, ảnh, phóng sự tuyên truyền về các nội dung, hoạt động của Đề án tại các cấp.

- Đăng tin, bài, ảnh về các hoạt động của Đề án trên trang thông tin điện tử của ngành Y tế.

1.4. Sản xuất, nhân bản sản phẩm truyền thông phù hợp cung cấp cho đối tượng của các Mô hình truyền thông chuyên biệt trong kế hoạch thực hiện Đề án.

Căn cứ vào đối tượng và nội dung hoạt động của các Mô hình truyền thông chuyên biệt trong Đề án, thực hiện việc sản xuất, nhân bản sản phẩm truyền thông phù hợp (sách, tờ rơi, poster, pano tuyên truyền...).

2. Các mô hình truyền thông chuyên biệt

2.1. Mô hình truyền thông cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và phát huy hoạt động của các Câu lạc bộ (CLB) Dân số đã được thành lập năm 2018.

- Triển khai mở rộng mô hình tại các khu/cụm công nghiệp thuộc huyện Việt Yên, Tân Yên, Thành phố Bắc Giang, tổ chức triển khai các hoạt động cụ thể sau:

2.1.1. Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên và thành lập CLB Dân số tại khu/cụm công nghiệp

Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, các doanh nghiệp trong khu/cụm công nghiệp tổ chức xây dựng và triển khai mạng lưới, thành lập các CLB Dân số:

- Thành lập 05 CLB Dân số tại 05 Doanh nghiệp hoặc khu nhà trọ, thành viên CLB là cán bộ y tế, cán bộ công đoàn hoặc cán bộ phụ trách nhân sự, công nhân lao động trong độ tuổi thanh niên của doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

- Tổ chức truyền thông, triển khai các nội dung kiến thức về dân số, CSSKSS cho thành viên CLB Dân số tại buổi ra mắt CLB.

2.1.2. Hoàn thiện các phòng tư vấn SKSS/KHHGD

Mỗi doanh nghiệp triển khai thành lập CLB Dân số được bố trí 01 tủ truyền thông phương tiện tránh thai, tài liệu tuyên truyền về SKSS/KHHGD cho phòng tư vấn về SKSS/KHHGD (phòng Y tế của Doanh nghiệp).

2.1.3. Hoạt động truyền thông chuyên biệt của Mô hình và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD

Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên đoàn Lao động huyện và các doanh nghiệp tổ chức hoạt động giao lưu, thi tìm hiểu kiến thức và kỹ năng tuyên truyền về dân số, bình đẳng giới, chăm sóc SKSS/KHHGD giữa các CLB Dân số trong khu/cụm công nghiệp nhằm thu hút sự tham gia, hưởng ứng, nâng cao nhận thức về dân số, bình đẳng giới, CSSKSS/KHHGD của công nhân lao động.

2.2. Mô hình Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân

Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên tổ chức các buổi tư vấn tiền hôn nhân cho thanh niên, nam nữ công nhân tại khu/cụm công nghiệp, khu nhà trọ công nhân; Tư vấn tiền hôn nhân cho sinh viên trường Cao đẳng Ngô Gia Tự, các trường trung học chuyên nghiệp và thành viên các CLB Tiền hôn nhân, CLB SKSS VTN/TN tại các trường Trung học phổ thông.

2.3. Mô hình truyền thông về Dân số - KHHGD, SKSS cho VTN/TN trong nhà trường

2.3.1. Triển khai Mô hình truyền thông về Dân số, CSSKSS cho VTN/TN trong nhà trường tại các huyện.

- Thành lập các Câu lạc bộ CSKSS VTN/TN.
- Tổ chức truyền thông về nội dung hoạt động của Mô hình trong buổi ra mắt CLB;
- Tập huấn trang bị kiến thức, kỹ năng quản lý và tổ chức hoạt động CLB cho Ban chủ nhiệm, tuyên truyền viên các CLB trong nhà trường.
- Truyền thông cung cấp thông tin về chăm sóc SKSS VTN/TN cho cha mẹ học sinh.
- Xây dựng và hoàn thiện Góc thân thiện trong nhà trường, cung cấp tài liệu tuyên truyền về CSSKSS VTN/TN.

2.3.2. Tổ chức truyền thông, nói chuyện chuyên đề về dân số, bình đẳng giới, chăm sóc SKSS cho VTN/TN tại các trường THPT thuộc huyện.

2.3.3. Tổ chức các buổi tư vấn tiền hôn nhân cho học sinh các trường THPT.

2.3.4. Tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên/thanh niên.

Phối hợp với Sở Giáo dục & Đào tạo tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức dân số, CSSKSS VTN/TN giữa học sinh các trường THPT tại địa bàn 01 huyện.

B. TẠI CẤP HUYỆN

1. Hoạt động truyền thông, giáo dục, chuyển đổi hành vi

Trung tâm Y tế các huyện, thành phố chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án năm 2019 và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp, các trường học trên địa bàn triển khai thực hiện.

Phối hợp với cơ quan truyền thông đại chúng, Đài Phát thanh huyện thực hiện tuyên truyền về nội dung hoạt động Đề án tại địa phương; thường xuyên đăng tin, bài, ảnh về hoạt động của các Mô hình trên trang thông tin điện tử của ngành Y tế và của huyện.

2. Thực hiện các Mô hình của Đề án

2.1. Mô hình truyền thông cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Trung tâm Y tế chủ trì phối hợp triển khai Mô hình trên địa bàn, đưa nội dung truyền thông dân số/SKSS cho VTN/TN vào các hoạt động thường xuyên của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị-xã hội cùng cấp; Phối hợp với Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp phụ nữ, huyện Đoàn thanh niên và các doanh nghiệp tổ chức hoạt động truyền thông, cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho đoàn viên, thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn;

- Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD tổ chức các hoạt động tại các khu/cụm công nghiệp trên địa bàn huyện .

2.2. Mô hình Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân và truyền thông về dân số, bình đẳng giới, chăm sóc SKSS VTN/TN trong trường học.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, mở rộng các CLB tiền hôn nhân, CLB CSSKSS VTN/TN trong trường Trung học cơ sở đã được thành lập và duy trì sinh hoạt thường xuyên theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động: Thành lập và ra mắt các CLB tiền hôn nhân và CLB chăm sóc sức khỏe sinh sản cho VTN/TN; tuyên truyền, cung cấp thông tin, kiến thức về bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho thành viên các CLB; tổ chức hội nghị chuyên đề cung cấp thông tin và cách tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ Dân số-KHHGD cho VTN/TN cho cha mẹ VTN/TN; tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân cho thành viên các CLB chăm sóc sức khỏe sinh sản VTN/TN tại địa bàn triển khai Mô hình...

- Tổ chức tư vấn và khám sức khỏe cho VTN/TN tại các địa bàn triển khai Mô hình.

- Trung tâm Y tế các huyện/thành phố căn cứ vào điều kiện và nhu cầu thực tế phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Huyện Đoàn thanh niên và các đơn vị liên quan tổ chức tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân cho thanh niên, nam nữ trước khi kết hôn; Tư vấn SKSS VTN/TN và tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh các trường Trung học cơ sở.

- Sản xuất, nhân bản sản phẩm truyền thông phù hợp với điều kiện, đặc điểm, văn hoá địa phương cấp cho đối tượng truyền thông của Đề án tại địa bàn; Đồng thời tiếp nhận các sản phẩm truyền thông từ tuyến tỉnh, cấp phát và hướng dẫn các đối tượng chuyên biệt sử dụng có hiệu quả.

III. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

1. Nguồn kinh phí chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được giao năm 2019 và nguồn kinh phí vốn đối ứng ngân sách tỉnh năm 2019.

2. Nguồn kinh phí từ ngân sách huyện hỗ trợ cho các hoạt động của Đề án tại địa phương (Căn cứ Kế hoạch số 3571/KH-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - KHHGĐ cho vị thành niên/thanh niên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020).

3. Huy động nguồn xã hội hoá, các nhà tài trợ cho Đề án tại cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh chủ trì, phối hợp với Phòng nghiệp vụ Y, phòng KH-TC tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tại cấp tỉnh và tham mưu, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh triển khai các hoạt động của Đề án theo Kế hoạch.

2. Phòng Nghiệp vụ Y: Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ hướng dẫn chỉ đạo các hoạt động chuyên môn thuộc Đề án.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ hướng dẫn chế độ chi cho các hoạt động của Đề án theo kế hoạch dự toán được phê duyệt.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố: Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án năm 2019 và triển khai các hoạt động tại cấp huyện; phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án tại địa bàn. Đồng thời tham mưu đề xuất UBND cấp huyện hỗ trợ kinh phí để tổ chức các hoạt động của Đề án tại địa phương. Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động Đề án về Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGĐ) trước ngày 10/12/2019.


Nơi nhận:

- Lưu VT, CCDS.

Bản điện tử

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: NVY, KHTC;
- TTYT các huyện/TP;
- Các đơn vị có hoạt động p.h;

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



SỞ
Y TẾ

Trần Văn Sinh